



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Dham Văn Tân
Last Middle First

Current Address: 60/125 Hy chính Thập Tân Đình

Date of Birth: 8/9/43 Place of Birth: Hà Nội Hưng Yên

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/01/75 To 02/13/88
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Có thể by Lisa
Kép ch 18
18/18/89

Me lb. 20. 9. 1989

Kính thưa Bà,

Đặt lá cây đồng và bắt ngó khi chúng tôi nhận được thư hồi âm mà Bà báo tin đã ghi tên anh ruột mà tôi là Phạm Văn Tân trong danh sách mà quý Hội - An tâm ơn Bà rất nhiều và hiện đây xin Bà được phép cho tôi được tâm sự với Bà đôi điều trước khi nói thêm về anh bạn, được không ạ!

Trong tờ Việt Luận mà tôi châu khăn trước có viết một bài về Bà và công việc làm mà Bà từ 13 năm nay với mục đích chung thật cao quý. Bởi đã bởi hội như tám hình mà Bà đẹp để tôi với mãi tôi dài bay trong gió bên cạnh bộ chiến phục mà phu quân là ông Bê ở Long An trước năm 75. Ôi, hạnh phúc ngày nào ta bên nhau! Bà đã tranh đấu không ngừng nghỉ để mong một ngày Bà và tất cả gia đình khác đã phân tán vì một mối được đoàn tụ với người chồng yêu dấu và hiện nay mục đích mà Bà sắp đạt được rồi! Nhưng tôi hy vọng và cầu chúc trong 3.000 người sắp được sang Mỹ vào mỗi năm nay sẽ có phu quân mà Bà và mong Bà nhớ báo tin mừng cho chúng tôi biết để được góp vui với Bà nhé.

Cũng trong một bài báo khác, tôi biết hẳn có tặng tại trong bữa tiệc tại ngày 5.8.89 tại Saigon Palace do quý Hội tổ chức, Bà đã đưa cho ông Robert Funseth một tập danh sách gồm 5.000 người khác và ông Funseth đã tặng Bà một cây bút mà ông đã ký bản Thông cáo chung tại Hà Nội - xin chúc mừng Bà và quý Hội,

và tôi cũng tin rằng tên anh bạn đã nằm trong danh sách
5.000 vừa qua đó.

Sau đây, tôi xin bổ túc thêm về lý lịch của anh
bạn ở Việt Nam.

- Họ và tên : Phạm Văn Bân
- Sinh ngày : 9.8.1943 tại Hưng Yên - Bắc Việt
- Cấp bậc : Thiếu tá ngày 15.9.1970
- Chức vụ : Quân trưởng kiêm chỉ huy trưởng quân
lưu Ngang - Tỉnh Bình - Hưng H
- Xuất thân khóa 19 trường Võ Bị Quốc gia Đà Lạt từ
20.11.62 đến 28.11.1964
- Đã theo học các khóa :
 - Đại Đội trưởng tại Thủ Đức từ 1.4.1967 đến 1.7.67
 - Leadership - Sot N° 1 tại trường Fort Knox -
Kentucky từ tháng 1-69 đến tháng 6-69
 - Bộ Binh Cao cấp : từ 1.7.71 đến 1-11-71
 - Khóa 7 Quân chính : từ 1.12.74 đến 20.1.75
- Huy chương xin kể đại khái : huy quân huân chương -
6 Anh Dũng Bội tinh danh Dương Liễn - 4 Huy
chương vàng - 7 HC Bạc - 4 HC Đồng - 1 Chiến
thương bội tinh - 1 Danh dự bội tinh - 1 Quân
Phong bội tinh - 1 quân vụ bội tinh - 1 Hải vụ
danh dự Bội tinh - 1 Hành chính bội tinh v.v...
- Bình trạng gia đình :
 - Tên cha : Phạm Văn Lập (V.N)
 - Tên mẹ : Nguyễn Thị Sâm (chết) (V.N)
 - Đã có vợ và hai con
 - Tên vợ : Trần Thị Kim Huệ (s. ngày 10.5.1952 ở Vĩnh
Bình)

- Tên con 1 - Phạm Minh Hoà (s. ngày 16.6. 1975 ở ~~Saigon~~ ^{Vĩnh Bình})

- Phạm Duy Thái (22-9. 1985 ở Saigon)

- Hiện ngụ tại : 60/125 Lý Chính Thắng (yên đồ cũ)
Phường 14 - Quận 3 - tp Hồ Chí Minh -

Hiện nay anh bạn vẫn chưa có Hộ khẩu thường trú -
bước khi nhận chức vụ quân trưởng quân Cầu Ngang,
anh bạn là biên đoàn trưởng biên đoàn 3 thuộc Trung
đoàn 12 - Sư đoàn 7 bộ binh do ông Nguyễn Khoa Nam
làm tư lệnh và cũng chính ông Nguyễn Khoa Nam bổ nhiệm
anh bạn làm quân trưởng Cầu Ngang thay thế cho ông quân
trưởng cũ là Đát bị trúng mìn tử nạn.

Anh bạn vẫn còn ở chung với cha già và vợ cũng 2 con
trai tại V.N, địa chỉ 60/125 Lý Chính Thắng - Quận 3,
tp Hồ Chí Minh - V.N -

Bước khi ngừng bút, kính chúc Bà sớm được đón
phần quân trong song tay trước Tết giáng sinh và cầu chúc
quý Hội đạt được nhiều kết quả tốt đẹp trong công việc.
Kính chào Bà

* Bồi sao đính kèm

- Hôn thi của anh Tân và chị Thuê (2 bản)

- Khai sinh của chị Thuê (2 bản)

- Khai sinh của cháu Hoà (2 bản)

- Khai sinh của cháu Thái (2 bản)

- Khai sinh của anh Tân (2 bản)

(- Khai sinh của anh bạn và gia đình ra hai
đầu được gửi ở thư trước những tờ văn kèm theo thư này mỗi thứ 2 bản)
- Hộ khẩu thường trú chưa được xét đến
- Giấy ra trại (2 bản)

Lan

Phạm Thị Bân

ĐO NỘI VỤ
Trại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 001-Q.T.G. ban hành theo công văn số 266 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Số /HS

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-3-1961 của Bộ Nội vụ:

Thủ hành án văn, quyết định của cơ quan **Bộ nội vụ** ngày **8** tháng **8** năm **1972**

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Phạm Văn Tân** Sinh năm **1949**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Nhà nội**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **60/125 đường Nguyễn Văn Linh Quận 3 TP HCM**

Cán tại **Thiếu tá quân trưởng**

Bị bắt ngày **Bắt 1/5/75** An phát **TTQT**

Theo quyết định, án văn số tháng năm của

Đi bị giam án **Đn, công thành** năm tháng

Đi được giảm án **Đn, công thành** năm tháng

Nay về cư trú tại **60/125 đường Nguyễn Văn Linh Quận 3 TP HCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

- **Về trình cải tạo** anh tiến bộ cố gắng.

Trung tâm cộng hòa và chấp hành nội qui của trại.

- **Tiến đi đường đi** anh từ trại về đơn gia đình.

Trong sự phải trình đến tại UB

Trước ngày **15** tháng **2** năm **1972**

Lưu ý người giữ phải

Có **Phạm Văn Tân**

Đã ký

Họ tên, chức vụ
người được thả

PHẠM VĂN TÂN

THỦ QUẢN TRẠI
Thường 16/03
Tích

Thủ Quản Trại

ĐỘI NỘI VỤ
TRẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 001-Q.TG, báo
hành theo công văn số
2565 ngày 27 tháng 11
năm 1972

Số /HS

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-3-1961 của Bộ Nội vụ:

Thị hành An văn, quyết định tha số 64 ngày 8 tháng 8 năm 1972
của **Bộ nội vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Phạm Văn Tân** Sinh năm 1943

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Nhà nội**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **60/125 đường Minh Tấn của Q 3 TP HCM**

Cán tội **Thiếu tá quân trưởng**

Bị bắt ngày **Đet 1/5/75** An phạt **YTQT**

Theo quyết định, án văn số tháng năm của

Đi bị tống án lần công thành năm tháng

Đi được giảm án lần công thành năm tháng

Nay về cư trú tại **60/125 đường Minh Tấn của, Q 3 TP HCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

- Về trình cải tạo **Đạt anh tiến bộ có cơ sở**

Trung tâm cộng hợp tập và chấp hành nội qui của trại

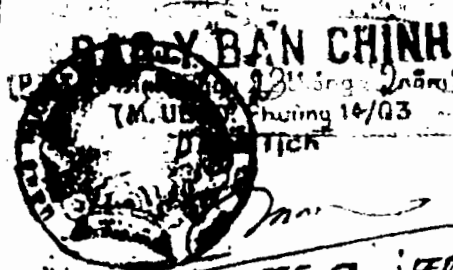
- **Tiến bộ đường đi của anh đủ từ trại về gia đình.**

Trước ngày 15 tháng 12 năm 1972

Lưu tại phòng hồ sơ
Cán **Phạm Văn Tân**
Định kỳ đi

Họ tên, chức vụ
người được cấp giấy

Phạm Văn Tân



Thủ Duyệt Thận

VIỆT NAM CỘNG HÒA

BỘ TƯ PHÁP

SỞ TƯ PHÁP NAM-PHẦN

TÒA HOÀ-GIẢI ĐO-THÀNH
SAIGON

Lục sao y bản chính để lại phòng Lục Sự Tòa Hoà-Giải Saigon

Số _____

Ngày 26 tháng 2 năm 1965

GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

PHẠM VĂN TÂN

Năm một ngàn chín trăm năm mươi tám ngày 26 tháng 2 năm 1958

Trước mặt chúng tôi là HUYỀN KHÁO DUNG Chánh án Tòa Hoà-Giải

Đã Thành Saigon, tại văn phòng chúng tôi, 115, Đại lộ Nguyễn-Trực có lục sự

phụ-tá

NG. VAN KHUONG

Đã TRÌNH DIỆN:

1.—

DO VAN THU

2.—

NGUYEN HUU THUA

3.—

DO VAN THAI

Những nhân-chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

PHẠM VĂN TÂN

sinh ngày 9-6-1943, tại An Chiêm (huyện Tân), con của ông Phan Văn
Lập và Nguyễn Thị Lạc

Và duyên cớ mà
khai-sanh được, là vì

chưa y
sự giao-thông bị gián-đoạn.

không có thể xin sao lục

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phải giấy thế-vì khai-sanh này
đang được để sử dụng theo luật chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 1 năm 1947 của
Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các giấy 203 và tiếp theo của bộ hình-
lược cảnh-cải phạt tội nguy-chứng và việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến
8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và lục sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ :

Lục sao y,
Saigon, ngày 27 tháng 2 năm 1965
Lục-Sự.

GIÁ TIỀN : 5000

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Lục-sao y bản chính để tại phòng Lục-Sự Tòa Hoà-Giải Saigon

BỘ TƯ-PHÁP

Số _____

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

Ngày 26 tháng 2 năm 1965

TÒA HOÀ-GIẢI ĐO-THÀNH
SAIGON

GIẤY THẾ-VÌ KHAI-SANH CHO

PHẠM VĂN TÂN

Năm một ngàn chín trăm

năm mười tám ngày 26

tháng

hồi 7 giờ 30' 18

Trước mặt chúng tôi là

HUYỄN KIỆC DUNG

Chánh án Tòa Hoà-Giải

Đã Thành Saigon, tại văn phòng chúng tôi, 115, Đại lộ Nguyễn-Huệ có lục-sự
phụ-tá

NG. VAN KHUONG

ĐÃ TRÌNH DIỆN:

1.—

DO VAN THU

2.—

NGUYEN HUU THUE

3.—

DO VAN THAI

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai-quả quyết biết chắc

PHẠM VĂN TÂN

sinh ngày 9-8-1943, tại An-Chiêu (Lung Sơn), con của Phan Văn
Lập và Nguyễn Thị Cẩm

Và duyên cớ mà
khai-sanh được, là vì

chưa y

không có thể xin sao-lục

sự giao-thông bị gián-đoạn.

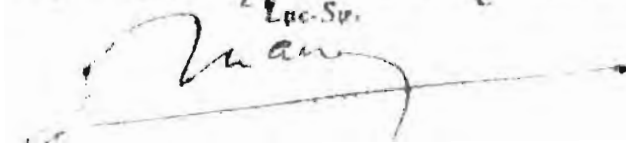
Mấy nhân-chứng đã xác-nhận trên đây, nên chúng tôi phải gởi thế-vì khai-sanh này
cho đương-sự để xử-dụng theo luật-chiến theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của
Thủ-Tướng Chính-Phủ Liên-Thời-Niệm-Phận Việt-Nam. Các điều 353 và 354 của bộ-hình
luật-cảnh-cô phải tội-nguy-phóng và tội-Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt-lưu từ 200 đến
8.000 đồng đã được đợc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn-nghe.

Và các nhân-chứng có ký-tên với chúng tôi và lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ:

Lục-sao y,
Saigon, ngày 27 tháng 2 năm 1965

Lục-Sự.



GIÁ TIỀN 1.6000

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
République Viet-Nam

TÒI CỐ PHÁP VIỆN
(Cour Suprême)

PHÒNG LỤC - SỰ TÒA VINH-SHIM

CHIEF DU TRIBUNAL DE

- 1 - 1 - 1 -

SÂN TRÍCH LỤC NHAI SANG LĂNG LĂNG-BÚC (Travinh)

(Extrait du Registre des actes de naissance)

(NAM PHÂN)

(Sud Viet-Nam)

Năm 1992

(Sud Viet-Nam)

SỐ HIỆU 517

(Acte No)

Tên, họ đứa con nít	Tòa HONC VINH-SHIM nữ về việc họ
(Nom et prénom de l'enfant)	theo nguyên đơn số 370/19 ngày 12.4.1963
Nam, nữ	có tuyên án về khoản chủ-vấn trích ra
(Sexe de l'enfant)	như sau đây :
Sinh ngày nào	SỞ CỤC LỄ ẤY
(Date de naissance)	Chúng nhận Trần Tấn Long và Trần Văn Anh
Sinh tại chỗ nào	nhân Trần Thị Kim Huệ là con.
(Lieu de naissance)	Phán rằng : TRẦN THỊ KIM HUỆ, gái,
Tên, họ Cha	sinh ngày 10.5.1958 tại làng Lăng-Búc
(Nom et prénom du père)	(Travinh) là con của Trần Tấn Long và
Cha làm nghề gì	Trần Văn Anh.
(Sa profession)	Phán rằng án này thế vì không có cha
Nhà của ở đâu	Trần Thị Kim Huệ.
(Son domicile)	Cuốn y án văn
Tên, họ Mẹ	sinh, ngày 7 tháng 12 năm 1960.
(Nom et prénom de la mère)	Chánh Lục Sự,
Mẹ làm nghề gì	Ấn ký : Phạm Văn Thường.
(Sa profession)	
Nhà của ở đâu	
(Son domicile)	
Vợ chánh hay thứ	
(Son rang de femme mariée)	

Chánh Tòa

(Nom)

Chánh án Tòa

(Président du Tribunal)

Chúng cho hợp pháp chữ ký tên của

(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông :

(Nom)

Chánh Lục Sự Tòa án số tại

(Greffier en chef dudit Tribunal)

Trích y bản chính :

(Pour extrait conforme)

Vinh sinh, ngày 3.1.1971

Chánh Lục Sự

(Le Greffier en chef)

Ấn ký : Phạm Văn Thường.

(Đã ký)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
République Viet-Nam

TỐI CAO PHÁP VIỆN
(Cour Suprême)

PHÒNG LỤC - SỰ TÒA VINH-LINH
GREFFE DU TRIBUNAL DE VINH-LINH

- 1 - 1 - 1 -

SÂN TRÍCH LỤC NHAI SANN làng Long-Đức (Travinh)
(Extrait du Registre des actes de naissance)

(NAM PHÂN)

(Sud Việt-Nam)

Năm 1990
(année)

SỐ HIỆU 517
(acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Tòa HONQ VINH-LINH mở và việc họ theo nguyên đơn số 370/MH ngày 12.4.1963 cố tuyên án mà Khảo chủ-văn trích ra như sau đây :
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	
Sinh ngày nào (Date de naissance)	
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	
Tên, họ Cha (Nom et prénom du père)	
Cha làm nghề gì (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Tên, họ Mẹ (Nom et prénom de la mère)	
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Vợ chồng hay thú (Son rang de femme mariée)	

SƠ CÁCH LỄ KỶ

Chúng nhận Trần Tấn Long và Trần Văn Anh
nhân Trần Thị Kim Huê là con.

Phán rằng : TRẦN THỊ KIM HUÊ, gái,
sinh ngày 10.5.1938 tại làng Long-Đức
(Travinh) là con của Trần Tấn Long và
Trần Văn Anh.

Phán rằng án này thế vì khố-jan-chi
TRẦN THỊ KIM HUÊ.

Cuốn y án văn

sinh, ngày 7 tháng 12 năm 1960.

Chánh Lục Sự,

Ấn ký : Phạm Văn Thường.

Cổng tại
(Nous)

Chánh án Tòa
(Président du Tribunal)

Chúng cho hợp pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông :

(
Chánh Lục Sự Tòa án ở tại
(Le Greffier en chef du Tribunal)

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme)

Vinh Linh, ngày 3.8.1971

Chánh Lục Sự

(Le Greffier en chef)

Ấn tên CHÁNH LỤC SỰ (đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Phước Hòa
Huyện, Quận Châu Thành.
Tỉnh, Thành phố Cửu-Lung.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số... 179
Quyển 02



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên PHẠM DUY THÁI Nam hay NỮ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh 02.09.1985

Nơi sinh 437, Hẻm Bà Trưng, Quận 3
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt-Nam.

Phân khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	TRẦN THỊ KIM HUE	PHẠM VĂN TÂN
Tuổi	10.05.1952	09.08.1943
Dân tộc	Kinh	Kinh.
Quốc tịch	Việt-Nam	Việt-Nam.
Nghề nghiệp	Nội trợ	Làm ruộng,
Nơi thường trú	Tp Đại Thôn, Xã Phước Hòa, Huyện Châu Thành.	60/125 lý chính Thống Phường 14, Quận 3.

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

TRẦN THỊ KIM HUE - sinh 10.05.1952, Tp Đại Thôn - Xã Phước Hòa.

CHND số 1 330252562 cấp ngày 26.05.1979.

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 21 tháng 01 năm 1986
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

TRẦN-THỊ-KIM-HUE.

Ủy viên Mặt trận.
(Đã ký và đóng dấu)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Vụ 21 tháng 01 năm 1989

T/M B.N.D KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

C.H. JON

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường Phước Hòa
Huyện, Quận Châu Thành.
Tỉnh, Thành phố Cửu-Long.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số... 179
Quyển... 02



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên PHẠM DUY THÁI Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 02.09.1985

Nơi sinh 437, Hẻm và Trưng, Quận 3
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt-Nam.

Phân khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	TRẦN THỊ KIM HUE	PHẠM VĂN TÂN
Tuổi	10.05.1952	09.08.1943
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt-Nam	Việt-Nam
Nghề nghiệp	Nội trợ	Làm ruộng
Nơi thường trú	Ấp Đại Thôn, Xã Phước Hòa, Huyện Châu Thành.	60/125 Lý chính Thống Phường 14, Quận 3.

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

TRẦN THỊ KIM HUE - sinh 10.05.1952, Ấp Đại Thôn - Xã Phước Hòa.

CHND số : 330252562 cấp ngày 26.05.1979.

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 21 tháng 01 năm 1986
T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN

TRẦN THỊ KIM HUE.

Ủy viên Hộ tịch,
(Đã ký và đóng dấu)

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Vào ngày 21 tháng 01 năm 1989

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

C.H. JUN

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường **Phước-Hảo**
Huyện, Quận **Châu thành**
Tỉnh, Thành phố **Cần Long**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HIT
Số **228**
Quyển **01**



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên **Phạm-Minh-Hảo** Nam hay nữ... **Nam**
Ngày, tháng, năm sinh **Ngày mười sáu tháng sáu năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm (16.06.1975).**
Nơi sinh **Ấp Đại-Thôn, Xã Phước-Hảo.**
Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam.**

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	Trần-thị-Kim-Huê	Phạm-Văn-Tên
Tuổi	1952	1943
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	Làm ruộng
Nơi thường trú	Ấp Đại-Thôn, Xã Phước-Hảo	60/125, Lý Chính Thắng Q.3, TP. Hồ Chí Minh

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

Trần-thị-Kim-Huê, 23 tuổi, Ấp Đại-Thôn, Xã Phước-Hảo, Huyện Châu thành, Tỉnh Cần Long, số CMND 330258962.

Người đứng khai ký

Đăng ký ngày **07** tháng **11** năm **1980**
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Ủy viên hệ tịch
Ký tên: Hà-phá-Huân.

Trần-thị-Kim-Huê.

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **21** tháng **01** năm **1989**
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN KÝ TÊN ĐÓNG DẤU
CHỖ LỖN

[Handwritten signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường ~~Phước-Hảo~~
Huyện, Quận ~~Châu thành~~
Tỉnh, Thành phố ~~Cầu Long~~

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HIT
Số ~~226~~
Quyển ~~01~~



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên ~~Phạm-Minh-Hảo~~ Nam hay nữ... ~~Nam~~
Ngày, tháng, năm sinh ~~Ngày mười sáu tháng sáu năm một nghìn~~
~~chín trăm bảy mươi lăm (16.06.1975).~~
Nơi sinh ~~Ấp Đại-Thôn, Xã Phước-Hảo.~~
Dân tộc ~~Kinh~~ Quốc tịch ~~Việt Nam.~~

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	Trần-thị-Kim-Huê	Phạm-văn-Tân
Tuổi	1952	1943
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Làm ruộng	Làm ruộng
Nơi thường trú	Ấp Đại-Thôn, Xã Phước-Hảo	60/125, Lý Chính Thắng Q.3, TP. Hồ Chí Minh

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

~~Trần-thị-Kim-Huê, 28 tuổi, Ấp Đại-Thôn, Xã Phước-Hảo,~~
~~Huyện Châu thành, Tỉnh Cầu Long, số CMND 55025756.~~

Người đứng khai ký

Đứng ký ngày 07 tháng 11 năm 1980
T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN

~~Trần-thị-Kim-Huê.~~

~~Ủy viên bộ tịch~~

~~Ký tên: Hồ-phê-Hung.~~

CHỨNG NHẬN SAO X BẢN CHÍNH

Vụ... tháng... năm...
T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN KÍ TÊN ĐÓNG DẤU

~~CHỖ ĐÓNG DẤU~~

[Handwritten signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT 13/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn: Phước-bảo

Thị xã, Quận: Châu-thành

Thị trấn, Tỉnh: Cần-long

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số: 476

Quyển: 4

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>Phạm-văn-Tập</u>	<u>Trần-thị Kim-Huê</u>
Sinh ngày, tháng, năm hay tuổi	<u>09.08.1943</u>	<u>10.05.1952</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Thợ tiện</u>	<u>Nội trợ</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>60/125, Lý-chính-Thắng</u> <u>Quận 3, Thành-phố</u> <u>Hồ-chí-Minh</u>	<u>Xã Phước-bảo</u> <u>Huyện Châu-thành</u> <u>Tỉnh Cần-long</u>
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu		<u>330252562</u>

Đăng ký, ngày 13 tháng 12 năm 73

TM/UBND Phước-bảo Ký tên đóng dấu
(Chỉ rõ họ, tên, chức vụ)

Người chồng ký

Người vợ ký

Chức vụ

Ấn lịch 12-12-1973

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 13 tháng 12 năm 1973

TM/UBND Phước-bảo Ký tên đóng dấu
(Chỉ rõ họ, tên, chức vụ)

Chức vụ

[Signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT 13/P3

Xã: Thị trấn: Phước-hảo

Thị xã, Quận: Châu-thành

Thành phố, Tỉnh: Cửu-long

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số: 13 —

Quyển: 043

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bi danh	Phạm-văn-Tập	Trần-thị Kim-Hoa
Sinh ngày, tháng, năm hay tuổi	09.08.1943	10.05.1952
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp	Thợ tiện	Nội trợ
Hội đồng ký nhân khẩu chương trình	60/125, Lý-chính-Thắng Quận 3, Thành-phố Hồ-chí-Minh	Xã Phước-hảo Huyện Châu-thành Tỉnh Cửu-long
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu		330252562

Đăng ký, ngày 12 tháng 12 năm 73

TM / UBND Phước-hảo Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Người chồng ký

Người vợ ký

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 12 năm 1973

TM / UBND Phước-hảo Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ, tên, chức vụ)

Chị Trần

[Signature]
Lê Văn Thành

Melbourne 27. 3 1989

Kính thưa quý Hội

Đưa báo chí ở bên này, chúng tôi được biết quý Hội đã nhận được hồ sơ hợp lệ của hơn 4.000 trí thức tạo và đã chuyển đến Bộ Ngoại giao Mỹ để họ lập danh sách cần thiếp với chính quyền địa phương ở Mỹ. Những người này và sẽ cho họ được sang thăm viếng ở Mỹ.

Chúng tôi là thân nhân với anh Phạm Văn Tâm. Học tập căn tạo từ những ngày đầu năm 1975 và mới được thả về năm 1988, hiện nay đang ở V. N với gia đình. Trước đây, chúng tôi có một người quen ở Mỹ gửi đến hồ sơ của anh Tâm sau khi có quan thẩm quyền nhờ cần thiếp, giúp đỡ thông tin anh Tâm đang ở tù. Chúng tôi không biết người quen ở Mỹ gửi hồ sơ tới cái gì có quan hệ vì chúng tôi mất liên lạc sau khi nhớ chuyển. Do đó, hôm nay chúng tôi biên thư này nhờ quý Hội giúp đỡ anh Tâm! Khi danh sách những trí thức tạo được xây dựng có tên anh Tâm thì xin quý Hội cho lập một hồ sơ mới gồm anh ấy. Chúng tôi gửi theo đây một khai sinh và một giấy ra hai của anh Tâm **ông** lý lịch sơ yếu.

Bên: Phạm Văn Tâm

Sinh ngày: 9. 8 - 1943 tại Hưng Yên - Bắc Phần

Số quân: 63 A/ 102. 338

Lập bậc: Chiến sĩ

Chức vụ: Đoàn trưởng Khu Chi khu Trường Cần
Đảng - Vĩnh Bình

Quê thân khai 19 trường ở Bi Quốc Gia Đà Lạt
(từ 20-11-62 đến 28-11-64)

Đã theo học các khóa:

- Đại học trường: từ 1.4.67 đến 1.7.67
- Leadership ở Hoa Kỳ: từ 1.1.69 đến 1.7.69
- Bộ Binh Cao cấp: từ 1.7.71 đến 1.11.71
- Khóa 4 Quân chính: từ 1.12.74 đến 20.1.75

Đi học tập cải tạo từ ngày 1.5.75 đến 13.2.88
mới được thả về: hiện đang sống với cha mẹ
quê thân 40 tuổi tại số: 60/125 Lý Chính Thắng
(tức gần Đ/c cũ) Quận Bình - Saigon

Gia cảnh: gồm 1 vợ và 2 con

Kính xin quý Hội vui lòng lập hồ sơ mới
cho anh em và chuyển đến Bộ Ngoại Giao
Mỹ để được can thiệp và giúp đỡ: Hiện nay anh
em chưa có tên trong Hồ Khẩu ở Saigon. Khi nào
có Hồ Khẩu, chúng tôi sẽ gửi bổ túc sau này.
Hiện còn thiếu một giấy tờ và chi tiết cá nhân nên
xin quý Hội vui lòng thông báo cho chúng tôi biết
để chúng tôi được bổ túc thêm:

Đ/c liên lạc: Phạm Thị Cẩm

6 - Dorothy Lee

Sunshine - Vic. 3020

Australia

Quê thân kính chúc quý Hội luôn phát triển và
tất nhiên viết gửi tốt tương ứng các quý này.
Kính

- Dính kèm:
- 01 ảnh sinh } của anh Tân
- 01 giấy ra trại }

Love

BỘ NỘI VỤ
Trại Đầu Cầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số 001-Q.TG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Số /HS

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-3-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn quyết định tha số 64 ngày 2 tháng 2 năm 1972 của Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Phạm Văn Tân Sinh năm 1933

Các tên gọi khác

Nơi sinh Nhà nội

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 60/125 đường Huỳnh Tấn Của Q 3 TP HCM

Can tội Thiếu tá quân trưởng

Bị bắt ngày Bắt 1/5/75 An phạt TTQT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 60/125 Đường Huỳnh Tấn Của, Q 3 TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

- qua trình cải tạo của anh Tân có cố gắng.

- Trong lao động học tập và chấp hành nội qui của trại.

- Tiến độ đường đã cấp giấy đủ tư trại về đến gia đình.

Trong sự phối hợp giữa UBND Phường, là: Nơi cư trú

Trước ngày 15 tháng 2 năm 1972

Lưu tại ngân sách phải

Của Phạm Văn Tân

Danh bạ số

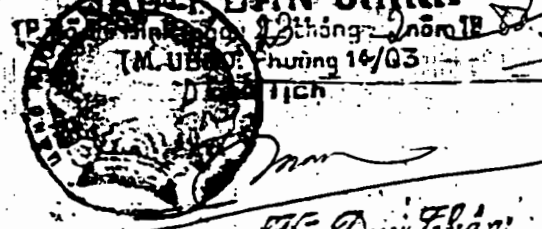
Phối

Một đơn chức lý

người được cấp giấy

Phạm Văn Tân

SABAY BAN CHINH



TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 2 năm 1972
TM. UBND Phường 16/03
ĐẠI LỊCH

Thư Duy Thôn

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHẦN

TOÀ HOÀ- GIẢI ĐO- THÀNH
SAIGON

Lục sao y bản chánh để lại phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số _____

Ngày 26 tháng 2 năm 1965

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

PHAM VAN TAN

Năm một ngàn chín trăm

~~năm một ngàn~~ năm mươi tam

ngày

26

tháng

2

hồi 7 giờ 10 phút

Trước mặt chúng tôi là

HUYNH KHAC DUNG

Chánh-án Toà Hoà-Giải

Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

phụ-tá

NG. VAN KHUONG

ĐÃ TRÌNH DIỆN:

1.—

DO VAN THU

2.—

NGUYEN HUU THUE

3.—

DO VAN PHAT

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

PHAM VAN TAN

sinh ngày 5-8-1943, tại An Chiếu (Hưng Yên), con của Pham van
Lập và Nguyễn thị Lâm

Và duyên cớ mà
khai-sanh được, là vì

cha y

không có thể xin sao-lục

sự giao-thông bị gián-đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này
cho đương-sự để xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của
Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-
luật canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến
8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ :

Lục-sao y,
Saigon, ngày 27 tháng 8 năm 1965

Lục-Sự,

GIÁ TIỀN : 5\$00

C O N T R O L

____ Card
✓ Doc. Request; Form 08/08/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

From: Pham Thi Cam
6 - Dorothy Ave
Sunshine - Vic. 3020
AUSTRALIA



- Kew
- 137

To:
Hội gia đình cư dân chính trị
P.O. Box 5435 - Arlington
VA 222050635

U.S.A

APR 18